Edmonton Buddhist Research Institute
Tu Viện Trúc Lâm

Nghi Thức
Lễ Ngũ Bách Danh
Quán Âm

Ban Nghi Lễ Tu Viện Trúc Lâm Ấn Hành
DL. 2020 – PL. 2564

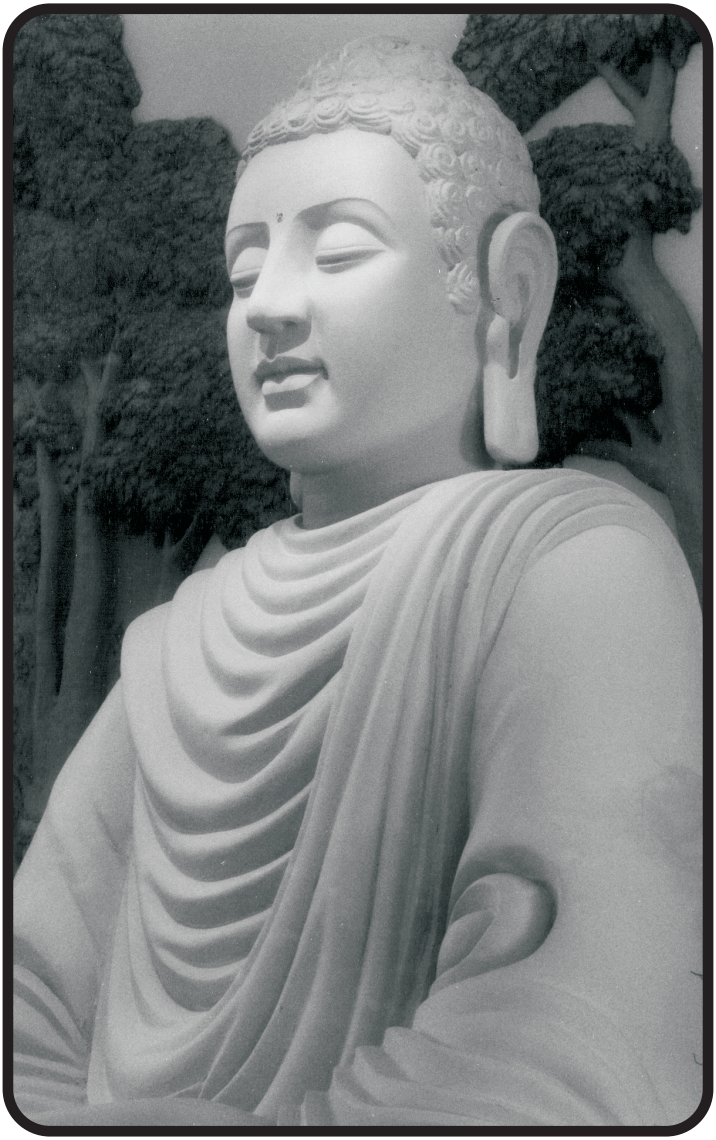

Phật là vầng trăng mát
Đi ngang trời thái không
Hồ tâm chúng sanh lặng
Trăng hiện bóng trong ngần

LỜI TRÌNH BẠCH

về Quyển

NGŨ BÁCH DANH QUÁN ÂM

Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm không tìm thấy trong Đại Tạng Kinh. Kinh này chắc là do một vị cao tăng Phật giáo Việt Nam biên soạn, nhưng biên soạn vào lúc nào thì chưa ai biết được. Trong Kiến Đàn Giải Uế Nghi của Thủy Lục Chư Khoa có lời tán thán bồ tát Quán Thế Âm rằng: "Nhân tu sáu độ, quả chứng một thừa, thệ nguyện rộng sâu như biển lớn mênh mông không thể đo lường, từ bi cao lớn tợ trời xanh che trùm chẳng thấy ngằn mé, cúng thân bất hoại, rộng phát mười hai nguyện đẹp, trải vô lượng kiếp, linh ứng năm trăm tên lành." (Nhân tu lục độ, quả chứng nhất thừa, thệ nguyện hoằng thâm, như đại hải chi uông dương bất trắc, từ bi quảng đại, nhược

trường thiên chi phú đảo vô ngân, hiến bất hoại thân, quảng phát thập nhị nguyện, lịch vô lượng kiếp, linh cảm ngũ bách danh.) Theo Việt Nam Phật Giáo Sử Luận của G.S Nguyễn Lang, Thủy Lục Chư Khoa, "một nghi thức cúng cô hồn dưới nước và trên cạn", được thiền sư Chuyết Chuyết (1590 - 1644) đem theo lần đầu khi vào Việt Nam hoằng hóa. Xem toàn văn Thủy Lục Chư Khoa thì thấy đó là khoa nghi của truyền thống Phật giáo Việt Nam khởi đi từ thời Trần rồi tiếp tục được trùng san bởi thiền sư Chân Nguyên (1646 - 1726), cụ thể là Nghênh Sư Duyệt Định Khoa của ngài được thêm vào phần mở đầu của Thủy Lục Chư Khoa. Như vậy, kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm hẳn phải xuất hiện trước thời của thiền sư Chuyết Chuyết, tức trước thế kỷ thứ 16, lùi xa hơn nữa tới thế kỷ thứ 12 của Phật giáo đời Trần, đặc biệt có thể xuất hiện vào thế kỷ thứ

13, khi mà tín ngưỡng bồ tát Quán Thế Âm ngàn tay ngàn mắt được truyền tụng rộng rãi.

Bản Hán văn nầy do chùa Xiển Pháp tại làng An Trạch in, ấn tống tính đến nay (2016) đã 118 năm rồi và nó có xuất xứ từ miền Bắc. Đến năm 1898 mới khắc vào bản gỗ và được in ra cho mọi người đọc tụng lúc bấy giờ. Cho nên ta có thể kết luận rằng: "Kinh Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm Bồ Tát là kinh của các vị Tổ Sư Việt Nam soạn ra, chứ không phải của Trung Hoa hay Nhật Bản; lại càng không thuộc Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh; tuy vẫn được viết bằng chữ Hán."

Chúng ta là người Phật Tử Việt Nam nên hãnh diện về việc nầy, vì lâu nay đa phần chúng ta nghĩ rằng: "Chữ Hán chỉ có người Trung Hoa biên soạn; nhưng các vị Tổ Việt Nam chúng ta cũng đã soạn không những sách như

Ngài Pháp Chuyên Luật Truyền hay Toàn Nhật Quang Đài bằng chữ Hán mà Giáo Sư Trí Siêu Lê Mạnh Thát hằng ca Hán mà Giáo Sư Trí Siêu Lê Mạnh Thát hằng ca ngợi, tán dương."

Nay cả Kinh, các Tổ Sư Việt Nam cũng đã soạn cho người Việt Nam đọc tụng, Kinh nầy cũng không khác mấy với kinh Lương Hoàng Sám, Thủy Sám, Vu Lan Bồn, Báo Ân Phụ Mẫu của Trung Hoa. Tuy không do Phật nói ra nhưng vẫn gọi là Kinh, vì nội dung của những Kinh nầy không trái với lời Phật dạy và vốn đã được Phật Tử Trung Hoa, Đài Hàn, Nhật Bản và Việt Nam trì tụng cả hằng nhiều thế kỷ nay, cũng đã trở thành nếp văn hóa riêng của mỗi dân tộc mình.

Nay Kinh Ngũ Bách Danh nầy cũng đáng tán dương công đức Chư Tổ Sư Việt Nam của chúng ta. Mặc dầu thời kỳ nầy (1898) Việt Nam không còn bị Bắc thuộc nữa, nhưng đã bị Pháp thuộc (1868-1945), tuy phải bị học chữ Pháp;

nhưng trong chùa vẫn dùng chữ Hán và ngay các khoa thi của triều đình vẫn còn dùng chữ Hán cho đến đầu thế kỷ thứ 20 mới chấm dứt.

Vua Thành Thái sinh ngày 14 tháng 3 năm 1879 và mất ngày 23 tháng 3 năm 1954. Ông lên ngôi vua năm 1889 và bị xuống ngôi năm 1907. Ông chỉ làm vua có 18 năm thôi và trong thời gian nầy (1898); nghĩa là sau khi ông lên ngôi vua được 9 năm, bộ kinh nầy đã được ra đời.

Mỗi danh hiệu nói lên được công hạnh tu hành và độ sinh của Bồ Tát. Hành giả chí thành đảnh lễ nguyện cầu sám hối tiêu nghiệp và nương vào mỗi danh hiệu như một pháp tu cho chính mình.

Bản khắc chữ Hán: *Chùa Xiển Pháp tại thôn An Trạch, Tỉnh Hà Nội*

In thành sách: *Vào năm Thành Thái thứ 9 (Mậu Tuất - 1898) nhằm vào một ngày tốt giữa mùa hạ năm ấy.*

<u>LỜI PHỤ:</u> *Để tạo sự dễ dàng cho chúng Phật tử tại gia, những vị đang tu học với tu viện Trúc Lâm - Tây Thiên - Canada. Chúng con mạn phép soạn lại nghi thức lễ bái Ngũ Bách Danh Quán Âm này nhằm mục đích cho chư vị dễ hiểu, dễ hành trì, nên chỉ lưu hành nội bộ.*

Kính mong các bậc tiền bối soạn dịch chứng minh, từ bi hoan hỉ cho việc làm mạo muội này.

Sen búp kính bạch,
Tv. Trúc Lâm - Tây Thiên
Mùa An Cư 2564 -2020

NAM MÔ QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT

LỄ NGŨ BÁCH DANH QUÁN ÂM

Năm Trăm

Danh Hiệu Quán Thế Âm

(cầm hương quỳ xuống trang nghiêm đọc bài Nguyện Hương)

NGUYỆN HƯƠNG

Nguyện mây hương mầu này
Khắp cùng mười phương cõi
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, các Bồ tát,
Vô biên chúng Thanh văn
Và cả thảy Thánh hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Trùm đến vô biên cõi,
Xông khắp các chúng sinh
Đều phát lòng bồ đề
Xa lìa những nghiệp vọng
Trọn nên đạo vô thượng.

Hương sơn đại định, viên thành ngàn vạn Đà-la; Nam Hải trùng ba, quảng phát mười hai diệu hạnh. "Viên

Thông" hiệu thánh, "Tự Tại" tên lành, cứu khổ tầm thanh, độ sinh tùy nguyện.
Hôm nay đạo tràng khai diễn, giờ này nghi lễ cử hành, kính dâng hoa giác đôi cành, phụng hiến hương lòng một đảnh. Cúng dường Quán Âm vía Thánh, lễ bái Bồ tát mẹ hiền. Ngưỡng mong đại sĩ linh thiêng, dũ ánh quang minh chứng giám. Gia hộ đệ tử chúng con tâm bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, cùng pháp giới chúng sinh, nghiệp chướng tiêu trừ, căn lành thêm lớn. Thế giới an bình, nhà nhà hòa thuận. Ngưỡng mong oai đức từ bi, lẫn mẫn phàm tình, chứng minh gia hộ.
Nam mô quá khứ Chánh Pháp Minh Như Lai, hiện tại Quán Thế Âm Bồ Tát chứng minh.

(cắm hương vào lư - đứng dậy lễ Phật)

TÁN PHẬT

Sen quý nở đại giác ngộ
Hào quang chiếu rạng mười phương
Trí tuệ vượt tầm pháp giới
Từ Bi thấm nhuận non sông
Vừa thấy dung nhan Điều-ngự
Trăm ngàn phiền não sạch không
Hướng về tán dương công đức
Tinh chuyên đạo nghiệp vun trồng.

ĐẢNH LỄ TAM BẢO

- Chí tâm đảnh lễ: Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo ***(1 lạy)***

- Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều ngự Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ tát, Đại Bi hội thượng Phật Bồ tát. ***(1 lạy)***

- Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Tây

Phương Cực Lạc Thế Giới Đại từ Đại bi A Di Đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ tát, Đại Thế Chí Bồ tát, Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát, Thanh Tịnh Đại Hải chúng Bồ tát. ***(1 lạy)***

(ngồi xuống khai chuông mõ và tụng)

CHÂN NGÔN TỊNH PHÁP GIỚI:

Án lam sa ha. ***(7 lần)***

CHÂN NGÔN TỊNH TAM NGHIỆP:

Án ta phạ, bà phạ thuật đà ta phạ, đạt mạ ta phạ bà phạ thuật độ hám. ***(3 lần)***

TÁN DƯƠNG CHI

Cành dương nước tịnh,
Rải khắp ba ngàn,
Tánh không tám đức sạch trần gian,
Pháp giới rộng thênh thang,
Tội nghiệp tiêu tan,
Lửa đỏ hóa sen vàng.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát ***(3 lần - C)***

CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. ***(3 lần)***

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a ri da, bà lô yết đế, thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô kiết đế, thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, câu lô câu lô, kiết mông độ lô độ lô, phạt xà ra đế, ma ha phạt xà ra đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na,

a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ, bồ đề dạ, bồ đà dạ, bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. ***(3 lần - C)***

TÁN DƯƠNG ĐỨC QUÁN ÂM

Trí tuệ bừng lên đoá biện tài
Đứng yên trên sóng sạch trần ai
Cam lộ chữa lành cơn khổ bệnh
Hào quang quét sạch buổi nguy tai
Liễu biếc phất bày muôn thế giới
Sen hồng nở hé vạn lâu đài
Cúi đầu ca ngợi dâng hương thỉnh
Xin nguyện từ bi ứng hiện ngay.
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. ***(3 lần - C)***

KHẢI BẠCH

Kính nghe, đấng Viên thông giáo chủ, vẻ từ ái trăng rằm, hầu Di-Đà miền Cực lạc hương quê, giúp Thích-Ca cõi Ta-bà kham nhẫn, trú ở núi lưu-ly châu báu, ngồi tòa sen ngàn cánh hồng tươi. Quá khứ Chánh Pháp Minh Vương, hiện tiền Quán Âm Tự Tại, ba mươi hai thân ứng hóa, rộng độ quần sinh, bảy tai nạn hai mong cầu, nhiều phương ứng vật. Sức mầu thù thắng, tán thán khôn

cùng, cúi mong đức cả từ bi, trông xuống rũ lòng soi xét. Hôm nay đệ tử chúng con, nguyện vì bản thân, vì thân nhân, vì mọi người, vì chúng sinh, mà lễ lạy Ngũ Bách Danh Quán Thế Âm. Nguyện cầu cho tất cả cùng được thành tựu đại bi thắng phước. Ngưỡng nguyện đức đại bi Quán Thế Âm, cùng Phật Pháp Tăng Vô thượng Tam Bảo mật thùy chứng minh gia hộ, nhiếp thọ cho chúng con, chứng minh cho chúng con sám hối ác nghiệp. Vì hoặc chướng và vì báo chướng, chúng con đã tạo ra bao nhiêu nghiệp chướng. Thân làm, miệng nói, ý nghĩ, toàn là phi chánh pháp. Ngày nay chúng con xin sám hối tất cả, nguyện cắt đứt sự liên tục của ác nghiệp. Ngưỡng nguyện Đức đại bi Quán Thế Âm, cùng Phật Pháp Tăng Vô thượng Tam Bảo gia trì cho chúng con vượt qua mọi nghịch cảnh, thắng được mọi thói quen, chí hướng thượng không thoái lui, tâm tu hành không suy

giảm, trừ sạch nghiệp chướng, thể hội pháp thân. Chúng con lại xin cho cha mẹ thân nhân, thay cho đa sinh phụ mẫu, thay cho mọi người, thay cho chúng sinh, mà sám hối như vậy. Ngưỡng mong đức đại bi Quán Thế Âm, cùng Phật Pháp Tăng Vô thượng Tam bảo từ bi gia trì cho sự sám hối của chúng con được thành tựu.

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. ***(3 lần - C)***

LỄ HỒNG DANH

(đứng dậy xướng và đảnh lễ)

Đại sĩ Quan Âm thật tuyệt vời
Cánh tay cứu độ hiện ngàn nơi
Không đâu cầu thỉnh mà không ứng
Biển khổ thuyền giong cứu độ người. ***(C)***

Viên-Thông giáo-chủ, Chánh Pháp đạo sư, cư miền Thiên-Trúc, trụ núi Bổ-Đà, hiện làm Tăng-già, hóa thân Đạt-mạ, biến thành ngàn tay ngàn mắt, đầy đủ sáu món thần thông. Cúng dường Quán

Âm phước được hà sa, tán lễ đại sĩ tội tiêu trần kiếp. Chứng minh công đức này, viên mãn các nguyện tâm, chúng con chí thành, nhất tâm đảnh lễ.

(bắt đầu lễ, tùy theo thời gian chia ra đảnh lễ 50 lễ hoặc 100 lễ mỗi ngày).

Chí tâm đảnh lễ: *(mỗi danh hiệu đều bắt đầu từ câu này lạy 1 lạy. Lạy chậm rãi.) Khi lạy xuống tâm tưởng 3 câu:*

Nguyện cho con: tiêu vô lượng tội chướng, giải vô lượng oan nghiệp, tập vô lượng phước đức.

Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam-Bảo.

Nam mô Ta-bà Giáo chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Cực Lạc Giáo chủ A Di Đà Phật, Đương lai Giáo chủ Di Lặc Tôn Phật.

1. Nam mô Ta-bà giáo chủ ngã bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô đức Phật Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni giáo chủ cõi Ta-bà.

2. Nam mô Thuyết tích nhân trình Thích Ca Mâu Ni Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trình thưa nhân hạnh xưa trước đức Phật Thích Ca Mâu Ni.

3. Nam mô Cổ Phật thị hiện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát vị Phật xưa thị hiện.

4. Nam mô Đương lai bổ xứ A Di Đà Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Đương lai bổ xứ của đức Phật A Di Đà.

5. Nam mô Ngộ thiên quang vương tĩnh trụ Phật đắc đại bi tâm chú Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát gặp đức Phật thiên quang vương tĩnh trụ được đại bi tâm chú.

6. Nam mô Đối Phật lập thệ như sở nguyện dũng xuất thiên thủ thiên nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát

trước Phật lập thệ như điều nguyện tức hiện nghìn tay nghìn mắt.

7. Nam mô quá khứ kiếp vi chánh pháp Minh Vương Như Lai Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kiếp quá khứ là chánh pháp Minh Vương Như Lai.

8. Nam mô Bát vạn tứ Thiên mẫu đà la ni tý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tám vạn bốn nghìn tay mẫu đà la.

9. Nam mô Thiên thủ thiên nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nghìn tay nghìn mắt.

10. Nam mô Tứ thập nhị tý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát bốn mươi hai tay.

11. Nam mô Thập bát tý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát mười

tám tay.

12. Nam mô Thập nhị tý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát mười hai tay.

13. Nam mô Bát tý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tám tay.

14. Nam mô Tứ tý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát bốn tay.

15. Nam mô Thiên chuyển Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nghìn muôn chuyển biến.

16. Nam mô Thập nhị diện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát mười hai gương mặt.

17. Nam mô Thập nhất diện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát mười một gương mặt.

18. Nam mô Chánh Thú Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Chánh Thú.

(Đức Quán Thế Âm giới thiệu Ngài Chánh Thú cho Thiện Tài Đồng Tử đến thăm họ)

19. Nam mô tỳ câu chi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát chú lực tỳ câu chi.

20. Nam mô mã đầu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát uy lực mã đầu Minh Vương

21. Nam mô A-gia-yết-lỵ-bà Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thần chú A-gia-yết-lỵ-bà.

22. Nam mô Pháp tịnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát chú lực Pháp tịnh.

23. Nam mô diệp y Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát áo lá xanh.

24. Nam mô tiêu phục độc hại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát chú lực tiêu dẹp độc hại.

25. Nam mô Như ý bảo luân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát bánh xe báu Như ý.

26. Nam mô viên mãn vô ngại đại bi tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ban thần chú Viên mãn vô ngại đại bi tâm.

27. Nam mô phá nhất thiết nghiệp chướng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát phá sạch tất cả nghiệp chướng.

28. Nam mô ma-ha Ba-đầu-ma chiên đàn ma-ni tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ban

linh chú ma-ha Ba-đầu-ma chiên đàn ma-ni tâm.

29. Nam mô diệt ác thú Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tiêu diệt các đường ác.

30. Nam mô nhiêu ích chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đem lại nhiều lợi ích cho chúng sinh.

31. Nam mô năng mãn nhất thiết nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát viên mãn mọi điều nguyện cho chúng sinh.

32. Nam mô năng cứu sản nạn khổ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay cứu khổ những người khó sinh.

33. Nam mô cụ đại Bi tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đầy đủ tâm đại bi.

34. Nam mô cụ đại Từ tâm Quán Thế

Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đầy đủ tâm đại từ.

35. Nam mô địa ngục môn khai Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát mở cửa địa ngục.

36. Nam mô hiện chủng chủng âm thanh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện đủ loại âm thanh.

37. Nam mô hiện chủng chủng sắc tướng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện đủ loại sắc tướng.

38. Nam mô hiện chủng chủng lợi lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện đủ các sự lợi lạc.

39. Nam mô hiện chủng chủng cứu khổ cứu nạn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện đủ loại cứu khổ cứu nạn.

40. Nam mô hiện chủng chủng thần thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện đủ loại thần thông.

41. Nam mô năng mãn chủng chủng nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay đầy đủ tất cả các nguyện.

42. Nam mô năng thoát ngũ nghịch trọng tội Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay cứu thoát khỏi tội trọng ngũ nghịch.

43. Nam mô năng trừ cổ độc chú trớ yểm đảo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay giải trừ bùa chú thuốc độc trù yếm.

44. Nam mô năng trừ đầu não hung hiếp chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay chữa các bệnh đầu óc ngực và hông.

45. Nam mô năng trừ yết hầu chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay

chữa các bệnh cổ họng.

46. Nam mô năng trừ khẩu phúc yêu bối chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay chữa các bệnh ở miệng bụng eo lưng.

47. Nam mô năng trừ nhãn, nhĩ, thần, thiệt chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay chữa các bệnh mắt, tai, môi, lưỡi.

48. Nam mô năng trừ nha, xỉ, tỵ, thân chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay chữa các bệnh răng, nướu, mũi, thân.

49. Nam mô năng trừ thủ cước chư bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay chữa các bệnh tay chân.

50. Nam mô năng trừ phong cuồng điên bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay chữa các bệnh cùi hủi điên cuồng.

51. Nam mô năng trừ chư ác quỉ thần não nhân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ các quỷ thần hại người.

52. Nam mô năng trừ đao binh, thủy hỏa tai ách Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ các tai ách đao binh nước lửa.

53. Nam mô năng trừ lôi điện chấn Phổ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ sấm sét động đất khủng bố.

54. Nam mô năng trừ oan gia kiếp đạo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ oan gia trộm cướp.

55. Nam mô năng trừ ác quân, ác tặc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ những quân giặc tàn ác.

56. Nam mô năng trừ tam tai cửu hoạnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ ba tai nạn và chín hoạnh tử.

57. Nam mô năng trừ ác mộng biến quái

Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ những ác mộng quái dị.

58. Nam mô năng trừ ngoan xà, phúc yết Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ các loại rắn rết bò cạp.

59. Nam mô năng trừ chư ác độc thú Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay hàng phục các loài thú độc dữ.

60. Nam mô năng trừ quan sự tranh tụng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay giải trừ việc quan lại kiện tụng.

61. Nam mô năng hiện Cực Lạc thế giới linh nhân lợi lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay thị hiện thế giới Cực Lạc làm lợi lạc chúng sinh.

62. Nam mô năng linh trì niệm giả chúng nhân ái kính Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho người trì niệm được nhiều người thương kính.

63. Nam mô năng linh trì niệm nhân cụ thế gian tài Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho người trì niệm được đầy đủ tài lộc thế gian.

64. Nam mô năng linh nhân tăng ích nhất thiết lạc cụ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho người được tăng trưởng tất cả các món đồ vui thích.

65. Nam mô năng linh chúng sinh tăng ích nhất thiết thế lực Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho chúng sinh tăng trưởng tất cả thế lực.

66. Nam mô năng dữ trường mệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay ban cho mạng sống dài lâu.

67. Nam mô năng dữ phú quý trường thọ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay ban cho chúng sinh được giàu sang và sống lâu.

68. Nam mô vô-vi tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm vô-vi.

69. Nam mô vô nhiễm tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm không ô nhiễm.

70. Nam mô Không quán tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm quán Không.

71. Nam mô cung kính tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm cung kính.

72. Nam mô ty hạ tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm khiêm nhường.

73. Nam mô vô tạp loạn tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm không tán loạn.

74. Nam mô Đà-ra-ni tâm niệm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm nhớ nghĩ Đà-ra-ni.

75. Nam mô thệ độ nhất thiết chúng sinh tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm thệ độ tất cả chúng sinh.

76. Nam mô thiên nhãn chiếu kiến Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nghìn mắt soi khắp.

77. Nam mô thiên thủ hộ trì Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nghìn tay gìn giữ.

78. Nam mô năng trừ bát vạn tứ thiên

chủng bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ tám mươi bốn nghìn loại bệnh.

79. Nam mô năng phục nhất thiết ác quỷ thần Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay hàng phục các ác quỷ thần.

80. Nam mô năng hàng chư thiên ma Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay hàng phục các thiên ma.

81. Nam mô năng chế chư ngoại đạo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay chế phục ngoại đạo.

82. Nam mô năng trừ sơn tinh tạp si mỵ võng lượng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ các sơn tinh và các loại quỷ lỵ mỵ vọng lượng.

83. Nam mô năng trừ tà tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay

trừ tâm tà.

84. Nam mô năng trừ tham nhiễm tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ tâm tham nhiễm.

85. Nam mô năng linh chúng sinh đắc thiện quả Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho chúng sinh được quả lành.

86. Nam mô cụ Phật thân tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm đầy đủ kho tàng thân Phật.

87. Nam mô Quang minh thân tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát làm cho đầy đủ kho tàng thân Quang minh.

88. Nam mô Từ-Bi tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kho tàng Từ-Bi.

89. Nam mô diệu pháp tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kho tàng diệu pháp.

90. Nam mô thiền định tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kho tàng thiền định.

91. Nam mô hư không tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kho tàng hư không.

92. Nam mô vô úy tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kho tàng vô úy.

93. Nam mô thường trụ tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kho tàng thường trụ.

94. Nam mô giải thoát tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kho tàng giải thoát.

95. Nam mô Dược Vương tạng Quán

Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kho tạng Dược Vương.

96. Nam mô thần thông tạng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kho tàng thần thông.

97. Nam mô quảng đại tự tại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tự tại rộng lớn.

98. Nam mô Quán Thế Âm tự tại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tự tại lắng nghe âm thanh thế gian.

99. Nam mô nhiên sách Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cầm dây.

100. Nam mô thiên quang nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ngàn mắt sáng soi.

Nay chúng con cúi đầu đảnh lễ, xin cùng các chúng sinh nguyện cầu gì đều được đầy đủ.
Đại chúng niệm: Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. *(1 lạy)*

101. Nam mô an lạc thành tựu chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát an vui thành tựu chúng sinh.

102. Nam mô linh nhân cụ đại bi nguyện lực Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát làm cho chúng sinh đầy đủ nguyện lực đại bi.

103. Nam mô hiện tác Bồ tát Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân làm công hạnh bồ tát.

104. Nam mô Bất Không Quyến Sách Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiệu Bất Không Quyến Sách.

105. Nam mô trừ nhãn thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau mắt.

106. Nam mô trừ nhĩ thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau tai.

107. Nam mô trừ tỵ thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau mũi.

108. Nam mô trừ thiệt thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau lưỡi.

109. Nam mô trừ xỉ thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau răng.

110. Nam mô trừ nha thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ

đau nướu răng.

111. Nam mô trừ thần thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau môi.

112. Nam mô trừ tâm hung thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau tim ngực.

113. Nam mô trừ tề thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau rốn.

114. Nam mô trừ yêu tích thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau xương sống.

115. Nam mô trừ hiếp dịch thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau sườn nách.

116. Nam mô trừ đoạn ngạc thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau xương quai hàm.

117. Nam mô trừ khoan thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau xương cùng.

118. Nam mô trừ tỏa tất thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau đầu gối.

119. Nam mô trừ chi tiết thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau khớp xương.

120. Nam mô trừ thủ túc thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau tay chân.

121. Nam mô trừ đầu diện thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau đầu và mặt.

122. Nam mô trừ yết hầu thống Quán

Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau cổ họng.

123. Nam mô trừ kiên bác thống Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ đau bả vai và bắp thịt.

124. Nam mô trừ phong bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh phong hàn.

125. Nam mô trừ khí bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh thời khí.

126. Nam mô trừ trĩ bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh trĩ.

127. Nam mô trừ lị bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh kiết lị.

128. Nam mô trừ lâm bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh đường tiểu.

129. Nam mô trừ luyến tích bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh bướu.

130. Nam mô trừ bạch lại bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh cùi.

131. Nam mô trừ trọng lại bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh ung thư.

132. Nam mô trừ giới tiển bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh sốt rét và ghẻ lở.

133. Nam mô trừ bào sang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ

bệnh bọc nhọt.

134. Nam mô trừ cam sang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh nhọt màu cam.

135. Nam mô trừ hoa sang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh nhọt đốm hoa.

136. Nam mô trừ lậu sang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh nhọt lậu.

137. Nam mô trừ độc sang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh nhọt độc.

138. Nam mô trừ ủng thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh nhọt sưng phù.

139. Nam mô trừ du thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh ban đỏ.

140. Nam mô trừ đinh thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh nhọt đầu đinh.

141. Nam mô trừ tiết thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh sãi rạ.

142. Nam mô trừ độc thũng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh sưng nhức.

143. Nam mô trừ hoạn lại giản Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh động kinh.

144. Nam mô trừ hoạn cam nhuận Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ bệnh đau gan.

145. Nam mô trừ tù cấm già tỏa Quán

Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát giải trừ khỏi giam cầm xiềng xích.

146. Nam mô trừ đả mạ phỉ báng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát giải trừ khỏi sự đánh mắng phỉ báng.

147. Nam mô trừ mưu hại khủng bố Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát giải trừ khỏi sự mưu hại khủng bố.

148. Nam mô trừ bất nhiêu ích sự Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát giải trừ những sự không lợi ích.

149. Nam mô trì chú lợi tha Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trì chú lợi chúng sinh.

150. Nam mô trì chú dục thủy chiêm nhân tiêu tội Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trì chú nước tắm người tắm được tiêu trừ

tội chướng.

151. Nam mô trì chú phong xuy, nhân, thân đắc lợi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trì chú gió thổi khiến thân người lợi lạc.

152. Nam mô trì chú xuất ngôn hoan hỷ ái kính Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trì chú lời nói được người hoan hỷ yêu kính.

153. Nam mô trì chú phong xuy trước nhân diệt tội Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trì chú gió thổi người gặp được diệt tội.

154. Nam mô trì chú long thiên thường đương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến người trì chú được trời rồng ủng hộ.

155. Nam mô Chú lực năng trừ quốc độ tai nạn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát năng lực thần chú hay trừ tai nạn cho đất nước.

156. Nam mô Chú lực năng trừ tha quốc oán địch Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát năng lực thần chú hay trừ oán dịch của nước khác.

157. Nam mô Chú lực năng sử quốc độ phong nhiêu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát năng lực thần chú khiến cho đất nước được mùa.

158. Nam mô Chú lực năng trừ dịch khí lưu hành Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát năng lực thần chú hay trừ bệnh dịch lan tràn.

159. Nam mô năng trừ thủy hạn bất điều Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay trừ nạn lụt lội khô cạn.

160. Nam mô năng trừ nhật nguyệt thất độ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ những hiện tượng tan biến của mặt trời mặt trăng.

161. Nam mô năng nhị bạn thần mưu nghịch Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay ngăn ngừa những người mưu nghịch làm phản.

162. Nam mô năng sử ngoại quốc oán địch tự hàng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến cho thù địch nước ngoài tự đầu hang.

163. Nam mô năng linh quốc hoàn chánh trị Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho đất nước trở về nền chánh trị chân chánh.

164. Nam mô năng linh vũ trạch thuận thời Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho mưa gió thuận thời.

165. Nam mô năng linh quả thực phong nhiêu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho cây trái vật thực dồi dào.

166. Nam mô năng hưng nhân dân an lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay

làm cho nước thịnh dân an.

167. Nam mô năng linh ác sự tiêu diệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho việc ác tiêu diệt.

168. Nam mô năng linh quốc độ an ổn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm cho đất nước an ổn.

169. Nam mô linh Nhật Quang Bồ Tát ủng hộ chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến Bồ Tát Nhật Quang ủng hộ chúng sinh.

170. Nam mô linh Nguyệt Quang Bồ Tát ủng hộ chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến Bồ Tát Nguyệt Quang ủng hộ chúng sinh.

171. Nam mô năng linh Đại thừa pháp nha tăng trưởng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay

làm cho mầm pháp Đại thừa tăng trưởng.

172. Nam mô năng hưng sở tu thành biện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay làm tăng trưởng và thành tựu sự tu hành.

173. Nam mô năng trừ thập ngũ chủng ác tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay giải trừ mười lăm loại chết không lành.

174. Nam mô bất linh cơ ngã khổ tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị khổ chết đói.

175. Nam mô bất vi cấm trượng sở tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì giam cầm đánh đập.

176. Nam mô bất vi oan thù đối tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì oan thù đối nghịch.

177. Nam mô bất vi quân trận tương sát tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì giết nhau trong quân trận.

178. Nam mô bất vi ác dục oán khổ tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến không bị chết khổ vì kẻ oán thù.

179. Nam mô bất vi độc xà sở trúng tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không chết vì rắn độc cắn.

180. Nam mô bất vi thủy hỏa phiêu phần tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì lửa cháy nước cuốn.

181. Nam mô bất vi độc dược sở trúng tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì trúng thuốc độc.

182. Nam mô bất vi cổ độc sở hại tử

Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì bùa chú độc hại.

183. Nam mô bất vi cuồng loạn thất niệm tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì cuồng loạn thất niệm.

184. Nam mô bất vi thụ ngạn trụy lạc tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì cây đổ bờ sụp.

185. Nam mô bất vi ác nhân yểm mị tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì người ác thư yếm.

186. Nam mô bất vi tà thần ác quỷ đắc tiện tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì tà thần ác quỷ.

187. Nam mô bất vi ác bệnh triền thân tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì bệnh khó chữa trị.

188. Nam mô bất vi phi phận tự hại tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không bị chết vì không biết thân phận tự hại.

189. Nam mô đắc thập ngũ chủng thiện sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến được sinh vào mười lăm cõi lành.

190. Nam mô sở sinh thường phùng thiện vương Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến sinh ra gặp vua lành.

191. Nam mô thường sinh thiện quốc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến thường sinh vào đất nước an lành.

192. Nam mô thường sinh hảo thời Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến thường sinh vào thời tốt.

193. Nam mô thường phùng thiện hữu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến thường gặp bạn lành.

194. Nam mô thân căn cụ túc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến thân căn đầy đủ.

195. Nam mô Đạo tâm thuần thục Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến đạo tâm thuần thục.

196. Nam mô bất phạm cấm giới Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến chẳng phạm giới cấm.

197. Nam mô sở hữu quyến thuộc hòa thuận Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến cùng gia quyến hoà thuận.

198. Nam mô đắc nhân cung Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến cho được người cung kính.

199. Nam mô sở hữu vô tha kiếp đoạt

Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến cho tài sản không bị người cướp đoạt.

200. Nam mô sở cầu giai xứng Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến cầu gì được nấy.

Nay chúng con cúi đầu đảnh lễ, xin cùng các chúng sinh nguyện cầu gì đều được đầy đủ.

Đại chúng niệm: Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. ***(1 lạy)***

201. Nam mô long thiên thiện thần thường hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến cho thiên long thiện thần thường ủng hộ.

202. Nam mô sở sinh kiến Phật văn pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến sinh ra được gặp Phật nghe pháp.

203. Nam mô sở văn chánh pháp ngộ thậm thâm nghĩa Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến nghe được chánh pháp hiểu nghĩa thâm sâu.

204. Nam mô dữ ngã tốc tri nhất thiết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con sớm biết tất cả các pháp.

205. Nam mô dữ ngã tảo đắc trí tuệ nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con sớm được mắt trí tuệ.

206. Nam mô dữ ngã tốc độ nhất thiết chúng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con nhanh chóng độ tất cả chúng sinh.

207. Nam mô dữ ngã tảo đắc thiện phương tiện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con sớm được phương tiện thiện lành.

208. Nam mô dữ ngã tốc thừa Bát Nhã thuyền Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con chóng lên thuyền bát nhã.

209. Nam mô dữ ngã tảo đắc việt khổ hải Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con sớm vượt qua biển khổ.

210. Nam mô dữ ngã tốc đắc Giới Định đạo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con chóng được con đường giới định.

211. Nam mô dữ ngã tảo đăng Niết-Bàn sơn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con sớm lên cõi niết bàn.

212. Nam mô dữ ngã tốc hội vô vi xá Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con sớm gặp nhà vô vi.

213. Nam mô dữ ngã tảo đồng pháp tính thân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con sớm được đồng thân pháp tánh.

214. Nam mô thường kiến thập phương

Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con thường thấy mười phương chư Phật.

215. Nam mô thường văn nhất thiết thiện pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con thường nghe tất cả thiện pháp.

216. Nam mô thường đổ thiên thủ thiên nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho con thường thấy ngàn tay ngàn mắt.

217. Nam mô thường tại Bổ-đà-lạc sơn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thường ở núi Phổ Đà.

218. Nam mô thường diễn thuyết đại bi tâm chú Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thường nói Chú Đại Bi tâm.

219. Nam mô năng khiển Mật tích kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến thần kim cương *Mật tích ủng hộ.*

220. Nam mô thường đắc Ô-sô kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến thần Ô-sô kim cương ủng hộ.

221. Nam mô năng khiển Quân-trà-lợi kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Quân-trà-lợi kim cương ủng hộ.

222. Nam mô năng khiển Uyên-câu-thi kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Uyên-câu-thi kim cương ủng hộ.

223. Nam mô năng khiển bát bộ lực sĩ ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến bát bộ lực sĩ ủng hộ.

224. Nam mô năng khiển Thưởng-ca-la kim cương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Thưởng-ca-la kim cương ủng hộ.

225. Nam mô năng khiển Ma-hê-thủ-la

ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Ma-hê-thủ-la ủng hộ.

226. Nam mô năng khiển Na-la-diên ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Na-la-diên ủng hộ.

227. Nam mô năng khiển Kim-tì-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Kim-tỳ-la ủng hộ.

228. Nam mô năng khiển Bà-tỳ-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Bà-tỳ-la ủng hộ.

229. Nam mô Năng khiển Bà-cấp-bà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Bà-cấp-bà ủng hộ.

230. Nam mô năng khiển Ca-lâu-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Ca-lâu-la ủng hộ.

231. Nam mô năng khiển Mãn-hỉ-xa-bát ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Mãn-hỷ-xa-bát ủng hộ.

232. Nam mô năng khiển Chân-đà-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Chân-đà-la ủng hộ.

233. Nam mô năng khiển Bán-kỳ-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Bán-kỳ-la ủng hộ.

234. Nam mô năng khiển Tất-bà-già-la vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Tất-bà-già-la vương ủng hộ.

235. Nam mô Năng khiển Ứng-đức-tì-đa ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Ưng-đức-tì-đa ủng hộ.

236. Nam mô năng khiển Tát-hòa-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay

khiến Tát-hòa-la ủng hộ.

237. Nam mô năng khiển Tam-bát-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Tam-bát-la ủng hộ.

238. Nam mô năng khiển Ngũ bộ tịnh cư ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Ngũ bộ tịnh cư ủng hộ.

239. Nam mô năng khiển Diễm-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Diễm-la ủng hộ.

240. Nam mô năng khiển Đế-thích vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến vua Đế-thích ủng hộ.

241. Nam mô năng khiển Đại biện thiên ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Đại biện thiên ủng hộ.

242. Nam mô năng khiển Công đức thiên ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Công đức thiên ủng hộ.

243. Nam mô năng khiển Bà-niết-na ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Bà-niết-na ủng hộ.

244. Nam mô năng khiển Đề-đầu-lại-tra thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến vua trời Đề-đầu-lại-tra ủng hộ.

245. Nam mô Năng khiển Bổ-đan-na ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Bổ-đan-na ủng hộ.

246. Nam mô năng khiển Đại lực chúng ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Đại lực chúng ủng hộ.

247. Nam mô năng khiển Tỳ-lâu-lặc-xoa thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay

khiến vua trời Tỳ-lâu-lặc-xoa ủng hộ.

248. Nam mô năng khiển Tỳ-lâu-bác-xoa thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến vua trời Tỳ-lâu-bát-xoa ủng hộ.

249. Nam mô năng khiển Tỳ-sa-môn thiên vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến vua trời Tỳ-sa-môn ủng hộ.

250. Nam mô năng khiển kim sắc khổng tước vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến vua kim sắc khổng tước ủng hộ.

251. Nam mô năng khiển nhị thập bát bộ đại tiên chúng ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến hai mươi tám bộ đại tiên chúng ủng hộ.

252. Nam mô năng khiển Ma-ni vương

ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến vua Ma-ni ủng hộ.

253. Nam mô năng khiển Bạt-đà-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Bạt-đà-la ủng hộ.

254. Nam mô năng khiển Tán-chỉ đại tướng ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Tán-chỉ đại tướng ủng hộ.

255. Nam mô năng khiển Phất-la-bà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Phất-la-bà ủng hộ.

256. Nam mô năng khiển Nan-đà long vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Nan-đà long vương ủng hộ.

257. Nam mô năng khiển Bạt-nan-đà long vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Bạt-nan-đà long vương ủng hộ.

258. Nam mô năng khiển Bà-già-la long vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Bà-già-la long vương ủng hộ.

259. Nam mô năng khiển Y-bát-la long vương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Y-bát-la long vương ủng hộ.

260. Nam mô năng khiển A-tu-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến A-tu-la ủng hộ.

261. Nam mô Năng khiển Càn-thát-bà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Càn-thát-bà ủng hộ.

262. Nam mô năng khiển Khẩn-na-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Khẩn-na-la ủng hộ.

263. Nam mô năng khiển Ma-hầu-la ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay

khiến Ma-hầu-la ủng hộ.

264. Nam mô năng khiển Thủy thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Thủy thần ủng hộ.

265. Nam mô năng khiển Hỏa thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Hỏa thần ủng hộ.

266. Nam mô năng khiển Phong thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Phong thần ủng hộ.

267. Nam mô năng khiển Địa thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Địa thần ủng hộ.

268. Nam mô năng khiển Lôi thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Lôi thần ủng hộ.

269. Nam mô năng khiển Điện thần ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Điện thần ủng hộ.

270. Nam mô năng khiển Cưu-bàn-trà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Cưu-bàn-trà ủng hộ.

271. Nam mô năng khiển Tỳ-xá-xà ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến Tỳ-xá-xà ủng hộ.

272. Nam mô tốc linh mãn túc lục độ hạnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến nhanh chóng đầy đủ hạnh lục độ.

273. Nam mô tốc linh Thanh văn chứng quả Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến nhanh chóng chứng quả Thanh văn.

274. Nam mô tốc linh đắc đại thừa Tín căn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến nhanh chóng được Tín căn đại thừa.

275. Nam mô tốc linh đắc Thập Trụ Địa

Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến nhanh chóng được Thập Trụ Địa.

276. Nam mô tốc linh đáo Phật địa Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến nhanh chóng đến Phật địa.

277. Nam mô tốc linh thành tựu tam thập nhị tướng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến nhanh chóng thành tựu ba mươi hai tướng.

278. Nam mô tốc linh thành tựu bát thập chủng hảo Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến nhanh chóng thành tựu tám mươi vẻ đẹp.

279. Nam mô năng linh địa ngục môn khai tội nhân giải thoát Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến cửa địa ngục mở, tội nhân giải thoát.

280. Nam mô năng linh chúng sinh đắc đại thắng lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến chúng sinh được đại thắng lạc.

281. Nam mô năng linh chúng sinh đắc đại thắng ích Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến chúng sinh được lợi ích lớn.

282. Nam mô Chú lực năng linh ác nghiệp chướng phá hoại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát lực chú hay khiến nghiệp chướng ác tan vỡ.

283. Nam mô Chú lực ưng đọa địa ngục tức đắc giải thoát Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Chú lực khiến đọa địa ngục liền được giải thoát.

284. Nam mô ư sở cầu vật như phong tật chí Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát muốn cầu vật gì được nhanh như gió.

285. Nam mô tâm sở nguyện, sự tất

năng dữ chi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát điều tâm mong muốn trọn đều ban cho.

286. Nam mô nhược dục kiến Phật đương dữ kiến Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nếu muốn thấy Phật sẽ được thấy Phật.

287. Nam mô Quán Thế Âm tâm bí mật dữ nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm bí mật cùng lời nguyện.

288. Nam mô vũ đại bảo vũ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ban mưa báu lớn.

289. Nam mô như đại kiếp thụ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tàn cây lớn trong đại kiếp.

290. Nam mô như như ý châu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát như

ngọc như ý.

291. Nam mô nhất thiết sở nguyện tất giai mãn túc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tất cả điều nguyện trọn đều đầy đủ.

292. Nam mô nhất thiết sở cầu vô năng chướng ngại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tất cả mong cầu không bị chướng ngại.

293. Nam mô bất tu trạch nhật độc tức thành tựu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát chẳng cần chọn ngày đọc liền thành tựu.

294. Nam mô bất tu trì trai độc tức ứng nghiệm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát chẳng cần trì trai đọc liền ứng nghiệm.

295. Nam mô vô hữu dư chú dữ như ý luân đẳng giả Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát như ý luân chú không chú nào bằng.

296. Nam mô ngũ vô gián tội tiêu diệt vô dư Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát năm tội vô gián tiêu diệt không còn.

297. Nam mô nhược hữu chư hoạn đãn độc giai trừ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nếu có tai nạn đọc Thần Chú đều giải trừ.

298. Nam mô chiến phạt đấu tranh vô hữu bất thắng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát lâm vào chiến trận không ai thắng được.

299. Nam mô nhất thiết diệu cụ giai tự trang nghiêm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tất cả phẩm tính đẹp đều tự trang nghiêm.

300. Nam mô trực chí Bồ Đề vĩnh ly ác thú Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thẳng tới Bồ Đề xa lìa cõi ác.

Nay chúng con cúi đầu lễ, nguyện cùng các chúng sinh nguyện cầu gì đều được đầy đủ.

Đại chúng niệm: Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. ***(1 lạy)***

301. Nam mô tội ác tiêu diệt cứu cánh thành Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tội ác tiêu diệt rốt ráo thành Phật.

302. Nam mô năng linh hóa thực tăng trưởng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến thực phẩm tăng trưởng.

303. Nam mô phú quí tư sinh vô bất phong túc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đồ dùng sang quý không hề thiếu thốn.

304. Nam mô thường niệm Quán âm vĩnh tác y hỗ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thường nhớ nghĩ Ngài là nơi nương tựa lâu dài.

305. Nam mô ư vô lượng kiếp thành tựu đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát từ vô lượng kiếp thành tựu tâm đại bi.

306. Nam mô mãn túc chư hy cầu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đầy đủ các hy vọng mong cầu.

307. Nam mô tăng trưởng chư bạch pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tăng trưởng các pháp thanh tịnh

308. Nam mô thành tựu nhất thiết thiện căn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thành tựu tất cả căn lành.

309. Nam mô viễn ly nhất thiết chư úy Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát xa lìa tất cả các sợ hãi.

310. Nam mô Phật sắc thiện thần thường đương ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát, Phật khiến thiện thần thường ủng hộ.

311. Nam mô hiện tác Bồ Tát thành tựu chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Bồ Tát hóa độ chúng sinh.

312. Nam mô thoái tán hại miêu quả tử Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hạt giống cây trái không bị hư hại.

313. Nam mô như ý châu thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm châu như ý.

314. Nam mô quyến sách thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm sợi dây.

315. Nam mô bảo bát thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm bát báu.

316. Nam mô bảo kiếm thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm gươm báu.

317. Nam mô bạt-triết-la thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay

cầm bạt-triết-la.

318. Nam mô kim-cương chử thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm chày kim-cương.

319. Nam mô thí vô úy thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay ban vô úy

320. Nam mô Nhật tinh ma-ni thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm nhật tinh ma-ni.

321. Nam mô Nguyệt tinh ma ni thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm nguyệt tinh ma ni.

322. Nam mô bảo cung thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm cung báu.

323. Nam mô bảo tiễn thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm tên báu.

324. Nam mô dương chi thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm cành dương.

325. Nam mô bạch phất thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm phất trần trắng

326. Nam mô hồ bình thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm bình hồ lô.

327. Nam mô bàng bài thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm lệnh bài.

328. Nam mô việt phủ thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm búa.

329. Nam mô ngọc hoàn thủ Quán Thế

Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm vòng ngọc.

330. Nam mô bạch liên hoa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm hoa sen trắng.

331. Nam mô thanh liên hoa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm hoa sen xanh

332. Nam mô bảo kính thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm gương báu.

333. Nam mô tử liên hoa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm hoa sen tím.

334. Nam mô ngũ sắc vân thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay nâng mây năm sắc.

335. Nam mô quân trì thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm tịnh bình.

336. Nam mô hồng liên hoa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm hoa sen hồng.

337. Nam mô bảo kích thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm kích báu.

338. Nam mô bảo loa thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm loa báu.

339. Nam mô độc lâu trượng thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm tích trượng đầu lâu.

340. Nam mô sổ châu thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay

cầm chuỗi tràng ngọc.

341. Nam mô bảo bình thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm bình báu.

342. Nam mô bảo ấn thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm ấn báu.

343. Nam mô câu-thi-thiết-câu thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam ôm Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm kích câu thi thiết.

344. Nam mô tích trượng thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm tích trượng.

345. Nam mô hợp chưởng thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hai tay chắp lại.

346. Nam mô hóa Phật thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay nâng hóa phật.

347. Nam mô hóa cung điện thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay nâng hóa cung điện.

348. Nam mô bảo kinh thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm kinh báu.

349. Nam mô bất thoái kim cương thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm bánh xe kim cương bất thối.

350. Nam mô Đỉnh thượng hóa Phật thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay nâng hóa phật trên đỉnh đầu.

351. Nam mô bồ-đào thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tay cầm chùm nho.

352. Nam mô cụ tứ thập nhị tý Quán

Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đủ bốn mươi hai tay.

353. Nam mô cụ thần thông nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đủ mắt thần thông.

354. Nam mô cụ thần thông nhĩ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đủ tai thần thông.

355. Nam mô cụ thần thông tỷ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đủ mũi thần thông.

356. Nam mô cụ thần thông thiệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đủ lưỡi thần thông.

357. Nam mô cụ thần thông thân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đủ thân thần thông.

358. Nam mô cụ thần thông ý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đủ ý thần thông.

359. Nam mô đắc thiên nhãn thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được thiên nhãn thông.

360. Nam mô đắc thiên nhĩ thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được thiên nhĩ thông.

361. Nam mô đắc thiên tỷ thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được thiên tỷ thông.

362. Nam mô đắc thiên thiệt thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được thiên thiệt thông.

363. Nam mô đắc thiên thân thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát

được thiên thân thông.

364. Nam mô đắc thiên ý thông Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được thiên ý thông.

365. Nam mô đắc thiên thủ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được ngàn tay.

366. Nam mô đắc thiên nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được ngàn mắt.

367. Nam mô đắc đại Bi tâm đà-ra-ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được tâm đại Bi đà-ra-ni.

368. Nam mô đắc Phổ Môn thị hiện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được Phổ Môn thị hiện.

369. Nam mô đắc độ sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được tâm độ sinh.

370. Nam mô đắc dữ nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được như nguyện.

371. Nam mô năng thuyết đại Bi tâm đà-ra ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay nói tâm đại Bi đà-ra-ni.

372. Nam mô linh Thập Địa đắc quả Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến được quả Thập Địa.

373. Nam mô linh Tứ quả đắc quả Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến chứng bốn quả (thanh văn)

374. Nam mô bất vong thất đại đà-ra-ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến không quên mất đại đà-ra-ni.

375. Nam mô linh thường độc thử chú

vô linh đoạn tuyệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến thường đọc chú nầy không bị gián đoạn.

376. Nam mô chế tâm nhất xứ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát chế ngự tâm một nơi.

377. Nam mô thiên nhãn chiếu kiến Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nghìn mắt soi thấy.

378. Nam mô thiên thủ hộ trì Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nghìn tay bảo vệ giữ gìn.

379. Nam mô xuất khẩu ngôn âm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nói lời Pháp âm.

380. Nam mô đắc cửu thập cửu ức Hằng hà sa chư Phật ái niệm Quán Thế

Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được chín mươi chín ức Hằng hà sa chư Phật thương nghĩ.

381. Nam mô dĩ thực quán chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát dùng thật tướng quán chúng sinh.

382. Nam mô đắc nhất thiết Như Lai quang minh phổ chiếu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được ánh sáng của tất cả Như Lai soi chiếu.

383. Nam mô hằng dĩ đà-ra-ni cứu chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát luôn dùng đà-ra-ni cứu chúng sinh.

384. Nam mô thường đắc bách thiên tam muội hiện tiền Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thường được trăm nghìn tam muội hiện tiền.

385. Nam mô năng khiển long thiên bát

bộ ủng hộ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hay khiến trời rồng tám bộ ủng hộ.

386. Nam mô tam tai kiếp bất năng hoại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kiếp tam tai không thể hại.

387. Nam mô thường dĩ đà-ra-ni liệu chúng sinh bệnh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thường dùng đà-ra-ni chữa bệnh chúng sinh.

388. Nam mô du chư Phật quốc đắc tự tại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được tự tại đi khắp các nước Phật.

389. Nam mô tụng thử chú thanh thanh bất tuyệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tụng chú nầy tiếng vang không dứt.

390. Nam mô sở tại xứ linh nhân dân an lạc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nơi con sống, mọi người an lạc.

391. Nam mô cụ bất khả tư nghị uy thần Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đầy đủ uy thần không thể nghĩ bàn.

392. Nam mô hiển công đức lục tự đà-ra-ni Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện bày công đức sáu chữ đà la ni.

393. Nam mô cụ chủng chủng pháp lạc lợi lạc chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đầy đủ các loại pháp lạc lợi lạc chúng sinh.

394. Nam mô đắc hóa thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được hóa thân nói pháp.

395. Nam mô hiện Phật thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Phật nói pháp.

396. Nam mô hiện Bích-chi Phật thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Bích-chi Phật nói pháp.

397. Nam mô hiện Thanh Văn thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Thanh Văn nói Pháp.

398. Nam mô hiện Phạm Vương thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Phạm Vương nói Pháp.

399. Nam mô hiện Đế-thích thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Đế-thích nói Pháp.

400. Nam mô hiện Tự-tại thiên thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Tự-tại thiên nói Pháp.

Nay chúng con cúi đầu lễ, nguyện cùng các chúng sinh nguyện cầu gì đều được đầy đủ.

Đại chúng niệm: Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. *(1 lạy)*

401. Nam mô hiện Đại tự tại thiên thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Đại tự tại thiên nói pháp.

402. Nam mô hiện Thiên đại tướng quân thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Thiên đại tướng quân nói pháp.

403. Nam mô hiện Tỳ-sa-môn thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Tỳ-sa-môn nói pháp.

404. Nam mô hiện Tiểu Vương thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Tiểu Vương nói pháp.

405. Nam mô hiện Trưởng giả thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện

thân Trưởng giả nói pháp.

406. Nam mô hiện Cư sĩ thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Cư sĩ nói pháp.

407. Nam mô hiện Tể quan thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Tể quan nói pháp.

408. Nam mô hiện Bà-la-môn thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Bà-la- môn nói pháp.

409. Nam mô hiện Tỳ-kheo thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Tỳ-kheo nói pháp.

410. Nam mô hiện Tỳ-kheo-ni thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Tỳ-kheo-ni nói pháp.

411. Nam mô hiện Ưu-bà-tắc thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Ưu-bà-tắc nói pháp.

412. Nam mô hiện Ưu-bà-di thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Ưu-bà-di nói pháp.

413. Nam mô hiện Phụ nữ thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Phụ nữ nói pháp.

414. Nam mô hiện Đồng nam thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Đồng nam nói pháp.

415. Nam mô hiện Đồng nữ thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Đồng nữ nói pháp.

416. Nam mô hiện Thiên thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Trời nói pháp.

417. Nam mô hiện Long thân thuyết

pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Rồng nói pháp.

418. Nam mô hiện Dạ-xoa thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Dạ-xoa nói pháp.

419. Nam mô hiện Càn-thát-bà thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Càn-thát-bà nói pháp.

420. Nam mô hiện A-tu-la thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân A-tu-la nói pháp.

421. Nam mô hiện Ca-lâu-la thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Ca-lầu-la nói pháp.

422. Nam mô hiện Khẩn-na-la thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Khẩn na la nói pháp.

423. Nam mô hiện Ma-hầu-la-già thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Ma-hầu-la-già nói pháp.

424. Nam mô hiện Nhân thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Người nói pháp.

425. Nam mô hiện Phi nhân thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân Phi nhân nói pháp.

426. Nam mô hiện Chấp Kim-cương thần thân thuyết pháp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân thần Chấp kim cương nói pháp.

427. Nam mô thí Vô-úy Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ban cho sự không sợ hãi.

428. Nam mô Tự tại Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Tự tại

429. Nam mô Ứng cảm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cảm ứng.

430. Nam mô đắc như thị thân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được thân như vậy.

431. Nam mô Đắc như thị nhãn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được mắt như vậy.

432. Nam mô Đắc như thị nhĩ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được tai như vậy.

433. Nam mô đắc như thị tỷ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được mũi như vậy.

434. Nam mô đắc như thị thiệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát

được lưỡi như vậy.

435. Nam mô đắc như thị ý Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được ý như vậy.

436. Nam mô đắc như thị kiến Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được thấy như vậy.

437. Nam mô đắc như thị văn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được nghe như vậy.

438. Nam mô đắc như thị dụng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được công dụng như vậy.

439. Nam mô Đắc như thị hành Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được công hạnh như vậy.

440. Nam mô đắc như thị ái Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được mến thương như vậy.

441. Nam mô đắc như thị kính Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được kính trọng như vậy.

442. Nam mô lễ ngã như lễ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát lễ ngài như lễ chư Phật.

443. Nam mô cận ngã như cận Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát gần ngài như gần chư Phật.

444. Nam mô đắc ngã như đắc Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được ngài như được chư Phật.

445. Nam mô ức ngã như ức Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nhớ nghĩ ngài như nhớ. nghĩ chư Phật.

446. Nam mô sự ngã như sự Quán Thế

Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát phụng sự ngài như phụng sự chư Phật.

447. Nam mô cúng dường ngã như cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cúng dường ngài như cúng dường chư Phật.

448. Nam mô tịnh tam nghiệp Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát làm sạch ba nghiệp.

449. Nam mô đắc Quán Âm diệu hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được danh hiệu Quán Âm mầu nhiệm.

450. Nam mô trừ tam đồ khổ não Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ khổ não ba đường.

451. Nam mô pháp giới đắc thanh lương Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát pháp giới được mát trong.

452. Nam mô dịch thoát chúng sinh chư khổ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát dễ dàng độ thoát các khổ chúng sinh.

453. Nam mô quán kỳ âm thanh nhi đắc giải thoát Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nghe thấy âm thanh nầy mà được giải thoát.

454. Nam mô sử độc dược biến thành cam lộ tương Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến thuốc độc biến thành nước cam lộ.

455. Nam mô linh nhân ly dục Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến người lìa lòng dục.

456. Nam mô linh nhân ly sân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khiến người lìa lòng sân.

457. Nam mô linh nhân ly si Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát

khiến người lìa lòng si.

458. Nam mô dữ nhân đắc nam nữ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát cho người được con trai con gái.

459. Nam mô thụ nhân lễ bái, phước bất đường quyên Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nhận người lễ bái phước không luống mất.

460. Nam mô thụ nhân cúng dường, phước bất cùng tận Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nhận người cúng dường phước không cùng tận.

461. Nam mô dĩ chủng chủng hình, du chư quốc độ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát dùng đủ loại hình đi các thế giới.

462. Nam mô du chư quốc độ, độ thoát chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đi các thế giới độ thoát chúng sinh.

463. Nam mô thiện ứng chư phương sở Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát khéo ứng hiện vào các nơi.

464. Nam mô hoằng thệ thâm như hải Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thệ nguyện rộng sâu như biển.

465. Nam mô lịch kiếp bất tư nghị Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trải nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn.

466. Nam mô thị đa thiên ức Phật Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát phụng sự nhiều nghìn ức Phật.

467. Nam mô phát đại thanh tịnh nguyện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát phát nguyện lớn thanh tịnh.

468. Nam mô văn danh bất không quá Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nghe danh ngài chẳng bỏ qua.

469. Nam mô kiến thân bất không quá

Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thấy than ngài chẳng bỏ qua.

470. Nam mô tâm niệm bất không quá Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tâm niệm chẳng luống qua.

471. Nam mô diệt chư hữu khổ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát trừ diệt khổ đau nơi đau khổ.

472. Nam mô tương gia hại tất khởi từ tâm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát kẻ định hãm hại liền khởi tâm từ.

473. Nam mô cụ túc thần thông lực Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát đầy đủ lực thần thông.

474. Nam mô quảng tu trí phương tiện Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát rộng tu trí tuệ phương tiện.

475. Nam mô vô sát bất hiện thân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát không cõi nào chẳng hiện thân.

476. Nam mô sinh lão bệnh tử khổ tức diệt Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát hết sạch khổ sinh lão bệnh tử.

477. Nam mô đắc Chân quán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được nhìn đúng sự thật.

478. Nam mô đắc Thanh Tịnh quán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được nhìn thật trong suốt.

479. Nam mô quảng đại trí tuệ quán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nhìn với tuệ giác lớn.

480. Nam mô đắc Bi quán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát

được nhìn bằng đại Bi.

481. Nam mô đắc từ quán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát được nhìn bằng đại Từ.

482. Nam mô nguyện nguyện thường chiêm ngưỡng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thường nguyện cầu và chiêm ngưỡng.

483. Nam mô vô cấu thanh tịnh quang Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ánh sáng trong suốt, không nhơ.

484. Nam mô tuệ nhật phá chư ám Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát mặt trời trí tuệ phá các tối tăm.

485. Nam mô phổ minh chiếu thế gian Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ánh sáng chiếu khắp thế gian.

486. Nam mô Bi thể giới lôi chấn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát thể từ bi của giới đức rền vang như sấm.

487. Nam mô Từ ý diệu đại vân Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ý niệm từ bi như mây lành lớn.

488. Nam mô Chú cam lộ pháp vũ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát rải mưa pháp cam lồ.

489. Nam mô diệt trừ phiền não diệm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát dứt trừ lửa phiền não.

490. Nam mô chúng oán tất thoái tán Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát các oán thù đều lui tan.

491. Nam mô Diệu âm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tiếng cực tinh tế.

492. Nam mô Phạm âm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tiếng giống Phạm thiên.

493. Nam mô Hải triều âm Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát tiếng hải triều.

494. Nam mô Tịnh Thánh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát bậc Thánh thanh tịnh.

495. Nam mô Từ nhãn quán chúng sinh Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát mắt thương nhìn chúng sinh.

496. Nam mô Phúc tụ hải vô lượng Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát biển phước tụ vô lượng.

497. Nam mô ư khổ não tử ách năng vị tác y hỗ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nơi nương tựa lúc khổ não nạn chết.

498. Nam mô ủng hộ Phật pháp sử

trường tồn Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn.

499. Nam mô nhật dạ tự thân y Pháp trụ Quán Thế Âm Bồ Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát ngày đêm tự thân an trụ trong chánh pháp.

500. Nam mô tùy sở trụ xứ thường an lạc Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.

Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát nơi nào con sống cũng an lạc.

Nay chúng con cúi đầu đảnh lễ, xin cùng các chúng sinh nguyện cầu gì đều được đầy đủ.

Đại chúng niệm: Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. ***(1 lạy)***

Kính mong đức bồ tát Quán Thế Âm, niệm từ bi cứu giúp, tâm lợi tế sáng soi. Bày phương hướng khơi lòng thành kính, mở đường đi đổi mới lỗi lầm, thương xót chúng con, khắp đến hữu tình, đời sống ngày nay, đều là tội chướng, duyên nghiệp ngày trước, hẳn có oan khiên.

Thân hành khoa nghi sám hối, còn mong tánh đức bao dung, sáu nẻo tẩy trừ nhờ nước phép, ba đường quạt mát cậy gió thương, tội căn đổi ra phước căn, ác quả hóa thành thiện quả.

Lại trông Từ tôn rũ lòng bao dung sự sám hối của chúng con, khắp vì bốn ân ba cõi, pháp giới chúng sinh, đều nguyện đoạn trừ các tội chướng, chúng con nay đem cả tính mạng quy y đảnh lễ sám hối.

Chí tâm sám hối: Đệ tử cùng pháp giới chúng sinh, vô thỉ đến giờ, do ái và kiến mà trong chấp nhân ngã, ngoài vì bạn xấu, nên không tùy hỷ ai cả, dầu là một điều thiện bằng tơ tóc, chỉ biết bùng

dậy tội lỗi bằng cả ba nghiệp. Việc tuy không rộng mà ác ý bủa khắp. Ngày đêm liên tục, không có gián đoạn. Che giấu lỗi lầm, không muốn ai hay. Không sợ đường dữ, không hổ không thẹn. Bài bác cho rằng không có nhân quả. Vì vậy ngày nay, tin tưởng sâu xa nguyên lý nhân quả, phát sinh hổ thẹn hệ trọng, sợ hãi to lớn mà bộc bạch sám hối. Đoạn tâm liên tục mà phát tâm bồ đề. Đoạn ác tu thiện, siêng năng thúc giục cả thân miệng ý. Đổi bỏ tánh xấu nặng nề ngày xưa mà tùy hỷ với người phàm cũng như bậc thánh, dầu một điều thiện bằng tơ tóc mà thôi. Nghĩ nhớ chư Phật mười phương có phước tuệ to lớn, có thể cứu vớt chúng con, đem chúng con ra khỏi biển hai chết mà đặt lên trên bờ ba đức. Từ vô thỉ đến nay, chúng con không biết các pháp bản tính vắng lặng, nên đã gây nhiều điều ác, nay biết được các pháp vắng lặng mà cầu bồ đề, muốn độ chúng sinh mà làm nhiều việc thiện, dứt hết điều ác, nguyện xin đức Quán Thế Âm từ

bi nhiếp thọ. Chí tâm sám hối: Đệ tử cùng pháp giới chúng sinh, hiện tiền một tâm, vẫn đủ ngàn pháp, đều có sức thần, cùng với trí sáng, trên đồng tâm chư Phật, dưới bằng tánh muôn loài. Do bởi u mê che ánh sáng kia, nên đối cảnh hôn mê, khởi lòng chấp nhiễm, nơi pháp tánh bình đẳng mà lại nhân ngã bỉ thử. Lại do ái kiến làm gốc, thân miệng làm duyên, trong nẻo luân hồi, gây nên đủ tội: mười ác, năm nghịch, khinh chê người khác, hủy báng chánh pháp, phá trai, phạm giới, phá tháp, hủy chùa, lấy cắp tài vật của tăng bốn phương, làm bẩn phạm hạnh thanh tịnh, xâm tổn tài vật, ẩm thực của thường trụ, thì dẫu cho có ngàn Phật xuất thế cũng khó bề sám hối. Những tội như thế, không lường không ngằn, khi bỏ báo thân, phải đọa ba đường ác, chịu vô lượng khổ sở. Lại trong đời này, phiền não thiêu đốt, tật bệnh vây quanh, duyên ngoài bức bách, chướng ngăn đạo pháp, khó nỗi tiến tu. May gặp năm trăm danh hiệu của đức Viên mãn đại bi, có thể

mau trừ những tội như thế, cho nên nay chúng con, hết lòng lễ lạy. Chúng con nguyện nương về Bồ-tát Quán Thế Âm, các đấng đạo sư trong mười phương, phát tâm bồ đề, tu hạnh lễ bái, cùng với chúng sinh, tỏ bày các tội, cầu xin sám hối, nguyện đều tiêu trừ. Nguyện đức đại bi Quán Thế Âm đại Bồ-tát nắm giữ chúng con bằng ngàn tay, soi thấy chúng con bằng ngàn mắt, làm cho chúng con bặt hết duyên chướng trong ngoài, trở về vắng lặng, hạnh nguyện của chúng con và người cùng được viên thành, mở ra bản tánh thấy biết, dẹp trừ ngoại ma, ba nghiệp siêng cần, tu nhân tịnh độ. Xin nguyện cho chúng con, khi bỏ thân này, không vào đường khác, quyết được sinh về thế giới Cực Lạc của đức Phật A Di Đà, đích thân cúng dường đức đại bi Quán Thế Âm, đủ các tổng trì, rộng độ quần sinh, đều thoát khổ luân, đều thành Phật đạo. ***(C)***

KINH TINH YẾU
BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Bồ Tát Quán Tự Tại
Khi quán chiếu thâm sâu
Bát Nhã Ba La Mật
(tức diệu pháp trí độ)
Bỗng soi thấy năm uẩn
Đều không có tự tánh.
Thực chứng điều ấy xong
Ngài vượt thoát tất cả
Mọi khổ đau ách nạn. ***(C)***

"Nghe đây, Xá Lợi Tử:
Sắc chẳng khác gì không
Không chẳng khác gì sắc
Sắc chánh thực là không
Không chánh thực là sắc
Còn lại bốn uẩn kia
Cũng đều như vậy cả. ***(C)***

Xá Lợi Tử, nghe đây:
Thể mọi pháp đều không
Không sinh cũng không diệt
Không dơ cũng không sạch

Không thêm cũng không bớt.
Cho nên trong tánh không
Không có sắc, thọ, tưởng
Cũng không có hành thức
Không có nhãn, nhĩ, tỷ
Thiệt, thân, ý (sáu căn)
Không có sắc, thanh, hương
Vị, xúc, pháp (sáu trần)
Không có mười tám giới
(từ nhãn đến ý thức)
Không hề có vô minh
Không có hết vô minh
Cho đến không lão tử
Cũng không hết lão tử
Không khổ, tập, diệt, đạo
Không trí cũng không đắc
Vì không có sở đắc. ***(C)***

Khi một vị Bồ Tát
Nương diệu pháp Trí Độ
(bát nhã ba la mật)
Thì tâm không chướng ngại
Vì tâm không chướng ngại
Nên không có sợ hãi

Xa lìa mọi mộng tưởng
Xa lìa mọi điên đảo
Đạt Niết Bàn tuyệt đối. ***(C)***

Chư Phật trong ba đời
Y diệu pháp Trí Độ
(bát nhã ba la mật)
Nên đắc vô thượng giác
Vậy nên phải biết rằng
Bát Nhã Ba La Mật
Là linh chú đại thần
Là linh chú đại minh
Là linh chú vô thượng
Là linh chú tuyệt đỉnh
Là chân lý bất vọng
Có năng lực tiêu trừ
Tất cả mọi khổ nạn
Cho nên tôi muốn thuyết
Câu thần chú trí độ
Bát Nhã Ba La Mật."
Nói xong đức Bồ Tát
Liền đọc thần chú rằng
Gate, Gate,Paragate,
Parasamgate Bodhi Svaha. ***(3 lần -C)***

CHÚ TIÊU TAI KIẾT TƯỜNG

Nam mô tam mãn đa, một đà nẩm. A bát ra để, hạ đa xá, ta nẵng nẩm, Đát diệt tha. Án, khê khê, khê hế, khê hế, hồng hồng nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắt sá, để sắt sá, sắt trí rị, sắt trí rị, ta phấn tra, ta phấn tra, phiến để ca, thất rị duệ, ta bà ha. ***(3 lần - C)***

THẤT PHẬT
DIỆT TỘI CHƠN NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nể đế, ma ha da đế, chơn lăng càng đế ta bà ha. ***(3 lần - C)***

CẦU NGUYỆN

Nguyện ngày an lành đêm an lành
Ngày đêm sáu thời đều an lành
An lành trong mỗi giây mỗi phút
Cầu ơn Tam Bảo luôn che chở ***(C)***

Bốn loài sinh lên đất Tịnh
Ba cõi thác hóa tòa Sen

Hằng sa ngạ quỷ chứng Tam Hiền
Vạn loại hữu tình lên Thập Địa. ***(C)***
Thế Tôn dung mạo như vầng nguyệt
Lại như mặt nhật phóng quang minh
Hào quang trí tuệ chiếu muôn phương
Hỷ Xả Từ Bi đều thấm nhuận. ***(C)***

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
(3 lần)
Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.
(3 lần)
Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát.
(3 lần)
Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
(3 lần)
Nam mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát.
(3 lần)
Nam mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật Bồ Tát. ***(3 lần)***

KHƠI SUỐI YÊU THƯƠNG

Cúi đầu kính lạy Quan Thế Âm
Nguyện lớn vì đời luôn hiện thân
Mắt thương nhìn đời thường quán chiếu
Lắng nghe cứu độ vớt trầm luân
Cành dương rẩy nước thiêng cam lộ
Gột sạch tâm con mọi cấu trần
Con xin một lòng về nương tựa
Nguyện ước ngàn lời xin kính dâng: *(C)*
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền nhìn sâu vào năm uẩn
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền thấy được tự tánh Không
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền sớm lên bờ giải thoát
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền vượt thắng mọi tai ương
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền ngồi trên thuyền Bát Nhã
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền có mặt đủ ba thân
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm

Con nguyền thành tựu quả giải thoát
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền nuôi dưỡng đại bi tâm
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền thâm nhập Như Lai Tạng
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Con nguyền gạn lọc tâm ý trong *(C)*
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con vượt thoát hầm ái dục
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con đập vỡ khối trần tâm
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con đủ phương tiện quyền xảo
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con xây dựng được tăng thân
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con chuyển hóa được hờn giận
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con nhổ được gốc vô minh
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con đưa cao đuốc chánh tín
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Cho con được mắt tuệ sáng trong

Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin trên tay có đóa sen vàng
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin mắt nhìn thấy được Pháp thân
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền xây dựng tình huynh đệ
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền bồi đắp nghĩa đồng môn
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền tập nói lời ái ngữ
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền học nhìn bằng mắt thương
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền thành tựu hạnh đế thính
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền chánh niệm sống phân minh
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền định căn mau thành tựu
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền ngày đêm bước kiện hành
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin nguyền an cư trên thật địa
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm

Xin nguyền được năm mắt sáu thông *(C)*
Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm
Xin cùng con đi vào vùng chiến tranh
Chấm dứt đao binh, im hơi bom đạn
Xin cùng con đi vào vùng khổ bệnh
Đem theo linh dược cam lộ thanh lương
Xin cùng con đi vào cõi ma đói
Đem theo pháp thực của hiểu và thương
Xin cùng con đi vào vùng địa ngục
Giải trừ nhiệt não đem lại thanh lương
Xin cùng con đi vào vùng tranh chấp
Giải tỏa hận thù, khơi suối yêu thương.

Nam mô Bồ Tát Đại Bi Quan Thế Âm. *(C)*

CHÍ TÂM SÁM HỐI

Sắc-thân phù-thế tạo ra,
Gây bao tội-lỗi, tự ta buộc gài.
Tấm thân tứ đại, sắc tài,
Đắm say tửu nhục đêm ngày, coi khinh.
Nuôi nam, nữ, hại sinh-linh,
Chăn tằm, nấu kén sát sinh vô ngần,
Quanh năm ấp ủ rượu cần,
Tiếp tân, mổ giết bao lần sắc-thân.
Người giầu, thay đổi đấu, cân,
Người nghèo, tính kế trộm gần, cướp xa.
Gây thêm nghiệp-trái oan-gia,
Tạo lời hủy Phật, Tăng-già xấu hư.
Nợ ân, oán, ghét chưa trừ,
Lạm-dụng thường-trụ uổng, nhơ cuộc đời.
Hiện thân trước Nghiệp-Kính-đài,
Khôi-hà chìm nổi lâu dài khổ đau!
Nhân-gian trăm tuổi qua mau,
Nhất thời, địa-ngục, có đâu mong cầu!
Thiết-vi thành-quách rộng sâu,
Hoạch-thang, xương cốt bao lâu chưa tàn
Giường đinh nằm khổ vô vàn,
Đao-sơn, kiếm-thụ, ngày càng khiếp kinh.
Chịu sao nóng, lạnh cực-hình,

Ngục tù, đâu kể nghĩa tình trọng khinh!
Thường nghe tuệ-nhật quang-minh,
Phá tan tăm-tối, tội-tình tiêu ma,
Muốn nhân-thân không lạc tà,
Nương nhờ Phật-lực giúp ta tu-hành.
Vẩy, lông, sừng các loại sinh,
Không làm giết hại, thực tình lợi tha.
Kính xin ơn đức Phật-đà,
Quán-Âm Bồ-tát, Hằng-sa Thánh Hiền.
Bao nhiêu nghiệp-chướng, oan-khiên,
Sám-hối hết thảy, ngay liền sạch trong.
Giải kết, giải kết, giải oan kết.
Oan nghiệp bao đời giải cho hết.
Rửa sạch lòng trần phát tâm thành,
Đối trước Phật-đài cầu giải kết.
Giải kết, giải kết, giải oan kết,
Giải hết tiền-sinh oan trái nghiệp,
Trăm nghìn muôn kiếp giải oan thù,
Vô lượng vô biên được giải thoát.
Giải hết oan, diệt hết tội,
Nguyện thấy đương-lai Long-Hoa hội.
Long-Hoa, ba hội, nguyện tương phùng,
Vô-thượng bồ-đề không lùi sụt.
Nam-mô Giải Oan-Kết Bồ-tát Ma-Ha-Tát.
(3 lần - C)

Bài Tụng Ngày Kỷ Niệm Bồ Tát

(mỗi năm ngày 19 tháng 2, tháng 6 và tháng 9)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
Chúng con cung kính nghe rằng:
Hương sơn đại định,
Viên thành ngàn vạn Đà-la;
Nam hải trùng ba,
Quảng phát mười hai diệu hạnh.
"Viên Thông" hiệu thành,
"Tự Tại" tên lành,
Cứu khổ tầm thanh,
Độ sinh tùy nguyện.
Hôm nay đạo tràng khai diễn,
Giờ này Thánh lễ cử hành,
Kính dâng hoa giác đôi cành,
Phụng hiến hương lòng một đảnh.
Cúng dường Quan Âm vía Thánh,
Lễ bái Bồ Tát mẹ hiền,
Ngửa mong Đại sĩ linh thiêng,
Dũ ánh quang minh chứng giám!
Chúng con còn nhớ rằng:
Thuở xưa Chánh Pháp Minh Vương,
Đời nay Quán Âm Bồ Tát.

Trợ Phật Di Đà Cực lạc,
Tràng phan tiếp dẫn Tây thiên;
Giúp thầy Thích thị Kỳ Viên,
Thuyết pháp độ sinh Đông độ.
Hiện ba hai (32) thân cứu khổ,
Độ hai bảy (27) chướng nạn cầu!
Đa phương diệu dụng nhiệm mầu,
Nhất niệm thần thông hiển hiện.
Nhơn gian gái trai biết tiếng,
Thiên hạ già trẻ nghe danh.
Phổ môn tụng niệm chí thành,
Bát Nhã thọ trì cung kính.
Cành dương sái tịnh,
Nước pháp tẩy trần;
Gia hộ nhân dân,
Dắt dìu Phật tử.
Tôn thờ khắp xứ,
Tín ngưỡng mọi nhà;
Công đức Phật bà,
Vô biên bất tận!
Chúng con cũng tự nghĩ rằng:
Sinh thời mạt vận,
Sống kiếp hậu sinh,

Đạo nghiệp khó thành,
Chướng duyên dễ ngại,
Tu hành giải đãi,
Danh lợi tìm cầu.
Vì vậy:
Bể khổ còn sâu,
Sông mê chưa cạn,
Ba tai tám nạn,
Sáu cõi ba đường.
Bất trắc tai ương,
Vô thường biến động,
Hoài nghi kiếp sống,
Hồi hộp cuộc đời,
Khó hỏi đất trời,
Dễ tin số mạng.
Do đó:
Nếu không nhờ mẹ hiền cứu nạn,
Không mong gì con dại thoát tai.
Từ tâm cứu khổ muôn loài,
Bi nguyện dắt dìu quảng đại.
Trước đài một lòng lễ bái,
Trên tọa muôn đức cảm thông.
Nam mô Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Cứu Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát. ***(3 lần - C)***

KỆ HỘ PHÁP

Trời, A-tu-la và Dược-xoa
Đến đây nghe Pháp hãy hết long
Ủng hộ đạo Phật cho bền lâu
Tất cả làm theo lời Phật dạy
Những ai đã đến đây nghe Pháp
Hoặc ở dưới đất hoặc trên không
Hãy nhìn mọi loài bằng mắt thương
Ngày đêm an trú trong chánh pháp
Nguyện cho thế giới thường an ổn
Thắm nhuần phước trí và từ bi
Tất cả tội chướng đều tiêu trừ
Lìa xa khổ não thường an lạc
Đại chúng nhất tâm trì giới luật
Công phu thiền định phải tinh chuyên
Đóa hoa tuệ giác nở trang nghiêm
Khắp nơi mọi loài đều hạnh phúc.
Nam mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát Ma Ha Tát ***(3 lần- C)***

HỒI HƯỚNG

Lễ sám công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sinh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu.
Nguyện cho ba chướng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sinh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Chín phẩm sen vàng, nơi hóa sinh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta.
Nguyện đem công đức lành
Đệ tử hướng tâm thành
Cầu cho khắp chúng sinh
Đều chứng thành Phật quả. *(C)*

PHỤC NGUYỆN

Nam mô Hiện Tọa Đạo Tràng, Ta-bà giáo chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô Viên Thông Giáo Chủ Cứu Khổ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. ***(C)***

Vừa rồi, bao nhiêu công đức,
Bấy nhiêu hương hoa,
Thành kính thiết tha,
Nguyện xin cúng dường.
Thần thông cảm ứng,
Diệu dụng thiêng liêng,
Biển khổ may gặp từ thuyền,
Đường mê mong lên Pháp giá.

Kính mong:

Đạo Phật ngày thêm sáng,
Xe Pháp không ngừng quay.
Mây từ rợp khắp,
Nguồn đạo dài lâu.
Quốc-gia hưng-vượng,
Dân-chúng an-hòa.
Thế-giới thanh-bình,

Chúng-sinh hoan-lạc.
Cúi xin:
Chư tôn-đức Tăng, Ni,
Thập phương thiện-tín,
Thân tâm thanh-thái,
Hoặc-chướng tiêu-trừ.
Tín-niệm tinh-thành,
Tuệ-căn tăng-trưởng.
Hiện nay lợi-lạc,
mai hậu siêu-thăng.
Gia-đạo hưng-long,
Tông-môn đỉnh-thịnh.
Bốn ơn đều lợi,
Ba cõi cùng nhờ,
Pháp-giới chúng-sinh,
Cùng thành Phật-đạo. (C)

Đồng niệm: Nam mô A Di Đà Phật

QUAY VỀ NƯƠNG TỰA

- Con về nương tựa Phật, người đưa đường chỉ lối cho con trong cuộc đời.
- Con về nương tựa Pháp, con đường của tình thương và sự hiểu biết.
- Con về nương tựa Tăng, đoàn thể của những người nguyện sống cuộc đời tỉnh thức. ***(C)***

- Đã về nương tựa Phật, con đang có hướng đi sáng đẹp trong cuộc đời.
- Đã về nương tựa Pháp, con đang được học hỏi và tu tập các pháp môn chuyển hóa.
- Đã về nương tựa Tăng, con đang được tăng thân soi sáng, dìu dắt và nâng đỡ trên con đường thực tập. ***(C)***

- Về nương Phật trong con, xin nguyện cho mọi người, thể nhận được giác tánh, sớm mở lòng Bồ Đề.
- Về nương Pháp trong con, xin nguyện cho mọi, người nắm vững các pháp môn, cùng lên đường chuyển hóa.

- Về nương Tăng trong con, xin nguyện cho mọi, người xây dựng nên bốn chúng, nhiếp hóa được muôn loài. ***(C)***

Pháp môn xin nguyện học
Ân nghĩa xin nguyện đền
Phiền não xin nguyện đoạn
Quả Phật xin chứng nên. ***(C)***

(Đứng trang nghiêm xướng và lạy)

- *Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Quá khứ Trang Nghiêm Kiếp thiên Phật.* ***(1 lạy)***

- *Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Hiện tại Hiền Kiếp thiên Phật.* ***(1 lạy)***

- *Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp thiên Phật.* ***(1 lạy)***

Xá và lui ra

Nam Mô Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát

Tu Viện Tây Thiên
58012 Range Road 270 - Westlock, AB - T7P 2P5
Tel: (780) 801-2820
Tu Viện Trúc Lâm
11328 - 97 St - Edmonton, AB - T5G 1X4
Tel: (780) 471-1093
Website: www.truclam.ca - Email: tvtruclam97@gmail.com
CANADA